

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
Số 422 Quốc lộ 1A, Khóm 5, Phường 2, Tp Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
Điện thoại – fax: (0299) 3 822.354 - (0299) 3 825.900
(Mã chứng khoán: USD)



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

Sóc Trăng, tháng 6 năm 2020



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

1. Thời gian: Từ 07 giờ ngày 15/6/2020 (Thứ hai).

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Thời gian	Nội dung
6 ^h 45' - 7 ^h 30'	Đón tiếp đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông
7 ^h 30' - 7 ^h 45'	Khai mạc Đại hội
	Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
7 ^h 45' - 8 ^h 00'	Thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội
8 ^h 00' - 10 ^h 30'	Các nội dung chính của Đại hội
	1. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
	2. Báo cáo Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo
	3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019
	4. Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp
	5. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2020
	<i>Nghỉ giải lao 10 phút</i>
	6. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020
	7. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
	8. Bổ sung ngành nghề kinh doanh
10 ^h 30' - 11 ^h 00'	9. Công bố kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội
	10. Biểu quyết và thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
11 ^h 00' - 11 ^h 30'	11. Công tác Thi đua Khen thưởng
11 ^h 30' - 11 ^h 45'	Bế mạc





TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

STT	Nội dung
I	Chương trình Đại hội
II	Quy chế tổ chức Đại hội (Quy chế số 01/QC.ĐHĐCD-CTĐT ngày 15/6/2020)
III	Các nội dung báo cáo Đại hội (Tờ trình số 01/TT.HĐQT-CTĐT ngày 17/4/2020)
1	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (Báo cáo số 15/BC-CTĐT ngày 16/3/2020)
2	Báo cáo Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo (Báo cáo số 16/BC-CTĐT ngày 06/3/2020)
3	Báo cáo tài chính kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 (Báo cáo số 18/BC-CTĐT ngày 10/3/2020)
4	Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp (Báo cáo số 18A/BC-CTĐT ngày 10/3/2020)
5	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng năm 2020 (Báo cáo số 01/BC.HĐQT-CTĐT ngày 16/3/2020)
6	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng năm 2020 (Báo cáo số 01/BC.BKS-CTĐT ngày 15/3/2020)
7	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính 2020 (Tờ trình số 01/TT.BKS-CTĐT ngày 06/3/2020)
8	Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh (Tờ trình số 07/TT-CTĐT ngày 05/3/2020)
IV	Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội (Biên bản số 01/BB.ĐHĐCD-CTĐT ngày 15/6/2020) (Nghị quyết số 01/NQ.ĐHĐCD-CTĐT ngày 15/6/2020)



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: Q.C.ĐHĐCĐ-CTĐT

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2020

QUY CHẾ

**Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng**

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là “Công ty”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG - NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức khác dự Đại hội theo quy định của Quy chế này, Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật.

2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội;
- b) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng;
- c) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội, bao gồm:
 - (i) Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
 - (ii) Thông qua Báo cáo Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo;

(iii) Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019;

(iv) Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp;

(v) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2020.

(vi) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;

(vii) Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;

(viii) Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;

(ix) Các nội dung khác (nếu có).

d) Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết (Họ tên cổ đông, số thứ tự theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

e) Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

f) Các cổ đông, đại diện được ủy quyền khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

g) Trường hợp cổ đông, đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội muộn so với giờ quy định, có quyền đăng ký tham dự Đại hội và có quyền biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ biểu quyết thông qua các nội dung tiếp sau theo chương trình Đại hội.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ sau:

- Thư mời họp;

- Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương (nếu là tổ chức);

- Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội (theo quy định tại Khoản 2, Điều 16 Điều lệ Công ty). Đại diện được ủy quyền của cổ đông không được ủy quyền lại cho bên thứ 3.

Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

b) Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

c) Trường hợp vì lý do cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết thì cá nhân này có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì coi như cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do HĐQT Công ty thành lập và được giới thiệu với Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương; Thư mời họp; Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu khác kèm theo (nếu có).

2. Phát Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội cho cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông.

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và từ chối việc phát tài liệu của Đại hội.

4. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

5. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa Đại hội và có quyền hạn, trách nhiệm như sau:

a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự;

b. Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội;

c. Đề cử Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua;

d. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình của Đại hội;

e. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

f. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Đoàn Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

g. Trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp bất cứ lúc nào phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả các thành viên dự họp;

- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

h. Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả các thành phần dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

2. Đoàn Chủ tọa có tối đa 05 thành viên được Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Đoàn Chủ tọa có chức năng giúp Chủ tọa điều hành Đại hội.

3. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa cử.

Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm năm (05) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và bốn (04) thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Điều kiện làm thành viên Ban Kiểm phiếu: Thành viên Ban Kiểm phiếu không phải là thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan với họ.

3. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết;

- Kiểm tra, giám sát và tổ chức kiểm Thẻ biểu quyết theo từng loại: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết; Ghi nhận kết quả biểu quyết; Tổng hợp và báo cáo trước Đại hội kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Đại hội dự kiến diễn ra trong nửa ngày;

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 9 Quy chế này.

Điều 7. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua ngay trong phần khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

Điều 8. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp, cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Đoàn Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu, trường hợp

nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 9. Thẻ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;
- Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội, trừ nội dung quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Đối với việc sửa đổi bổ sung thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng và dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất của Công ty phải đạt từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

4. Hình thức biểu quyết:

- Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số Thẻ biểu quyết tán thành, số Thẻ biểu quyết không tán thành và số Thẻ biểu quyết không có ý kiến.

- Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Đoàn Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Trường hợp cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như Tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.

Điều 10. Biên bản Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào biên bản. Biên bản được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ Biên bản Đại hội, kết quả biểu quyết, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Công ty thực hiện đăng tải Nghị quyết trên trang thông tin điện tử Công ty theo quy định.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng theo quy định.

Chương IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 11. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 6 Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp Đại hội lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì việc triệu tập cuộc họp Đại hội lần thứ ba có thể được thực hiện trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông hay đại diện ủy quyền dự họp.

Chương V HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 05 Chương, 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Số: 01 /TT.HĐQT-CTĐT Sóc Trăng, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 để biểu quyết thông qua tại Đại hội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 các nội dung trình đại hội thảo luận và thông qua như sau:

1. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
2. Báo cáo Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo.
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019.
4. Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp.
5. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2020.
6. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
7. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
8. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

(đính kèm các báo cáo và tờ trình)

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, Thư ký

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lâm Hữu Hùng



Số: 22/BC-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Sau hai năm hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty đã duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, dần đi vào ổn định và từng bước mở rộng ngành nghề kinh doanh, thu nhập, các chế độ chính sách đối với người lao động được đảm bảo.

Năm 2019, nguồn kinh phí đặt hàng công ích chưa đáp ứng nhu cầu thực tế, nên việc phân bổ khối lượng thực hiện các lĩnh vực vệ sinh, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng tại thành phố Sóc Trăng gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo của tập thể lãnh đạo và sự nỗ lực của toàn thể người lao động, kết quả năm 2019 các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, như sau:

I. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng doanh thu	120.878.852.697	127.054.898.527	105,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	9.924.379.070	12.851.823.587	129,5%
3	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu trước thuế (%)	8,21	10,1	123,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	8.992.280.766	11.438.911.319	127,2%
5	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu sau thuế (%)	7,4	9,0	121,0%
6	Lương bình quân (đồng/người/tháng)	5.536.934	5.811.574	105,0%
7	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.726.511	6.861.292	102,0%
8	Nộp ngân sách	10.928.847.726	11.995.115.814	109,8%

II. Đầu tư, mua sắm tài sản Công ty năm 2019

Trong năm 2019, để đáp ứng yêu cầu hoạt động đơn vị, Công ty thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm tài sản và mở rộng thị trường, ngành nghề kinh doanh, như sau:

1. Đầu tư xây dựng cơ bản

- a. Nhà để xe chuyên dùng Xí nghiệp Môi trường: giá trị 435.181.818đ.
- b. Đầu tư xây dựng Cửa hàng Xăng dầu Đô thị: giá trị 1.579.430.220đ
- c. Dự án xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại) tại khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận tỉnh Sóc Trăng

Về thủ tục đầu tư, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3545/QĐ-UBND, ngày 09/12/2019 v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận, tỉnh Sóc Trăng, tỷ lệ 1/500 để bổ sung dự án xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại)

Công ty đã gửi bổ sung hồ sơ, Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch cho đơn vị Tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho dự án là Công ty TNHH Môi trường Thuận Phước để phối hợp, hoàn thiện ĐTM để trình Bộ Tài Nguyên và Môi trường thẩm định (lần 2). Hiện đơn vị tư vấn đang triển khai lập lại ĐTM cho dự án.

d. Dự án An viên thiên đường Sóc Trăng: Do tiến độ khai thác còn chậm nên năm 2019 Công ty chưa thực hiện đầu tư các hạng mục còn lại của giai đoạn 1 và các hạng mục mới của giai đoạn 2.

2. Mua sắm tài sản cố định

Tổng giá trị tài sản được đầu tư trong năm là 4.412.779.599đ. Trong đó:

- Hệ thống thiết bị điện mặt trời tại Nhà máy XLNT là 878.688.690đ.
- Tài sản phương tiện xe chuyên dùng: 3.534.090.909đ (01 Xe ép rác Isuzu: 2.336.363.636đ và 03 xe rác cho Đội Môi trường Trần Đề: 1.197.727.273đ)

3. Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh

- Mở rộng địa bàn thu gom và vận chuyển rác sinh hoạt tại 03 huyện Mỹ Xuyên, Thạnh Trị và Trần Đề.

- Thành lập và hoàn thiện cơ cấu tổ chức nhân sự cho Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu, Đội Môi trường Đô thị Trần Đề và Cửa hàng Xăng dầu Đô thị Sóc Trăng góp phần tăng doanh thu cho Công ty.

- Đầu tư mái che hồ chứa bùn khu công nghiệp tại Nhà máy XLCTR với giá trị 295.090.909đ để mở rộng dịch vụ lấy bùn khu công nghiệp.

III. Công tác thi đua khen thưởng

Nhằm ghi nhận kết quả, thành tích đạt được của các cá nhân và tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2019, Công ty đã xét khen thưởng cho: 13 tập thể và 322 cá nhân đạt Giấy khen Công ty; 14 tập thể và 312 cá nhân đạt Lao động tiên tiến; 54 cá nhân đạt chiến sĩ thi đua cơ sở; 04 tập thể và 109 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 68 sáng kiến của 117 cá nhân được công nhận sáng kiến cải tiến cấp cơ sở.

Công ty được nhận các danh hiệu và bằng khen cho tập thể và cá nhân của Công ty từ UBND tỉnh Sóc Trăng như:

- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 07 tập thể; “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” giai đoạn 2016-2018 cho 03 cá nhân.

- Bằng khen UBND tỉnh trao tặng về đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2017 – 2018 cho 01 tập thể và 85 cá nhân.

- Bằng khen do UBND tỉnh trao tặng về đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2018 cho 01 tập thể.

Đặc biệt, công ty vinh dự có 01 tập thể và 01 cá nhân được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng I, 01 tập thể và 01 cá nhân nhận Huân chương lao động hạng III.

IV. Đánh giá tình hình thực hiện, thuận lợi và khó khăn

Đạt được kết quả SXKD như trên, trong quá trình hoạt động Công ty có một số thuận lợi, khó khăn như sau:

1. Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự hỗ trợ nhiệt tình của các Sở, ban ngành cấp tỉnh, thành phố, và huyện thị trong quá trình hoạt động.

- Ban Tổng Giám đốc năng động, thường xuyên thực hiện công tác Sơ, tổng kết để đề ra các giải pháp điều hành kịp thời, sát với tình hình thực tế và chỉ đạo quyết liệt, sâu sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nên kết quả doanh thu, lợi nhuận, chi trả cổ tức đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, vốn được bảo tồn và phát triển.

- Công tác đầu tư phát triển, mở rộng kinh doanh được HĐQT chú trọng và đạt kết quả cao điển hình là đầu tư kinh doanh cửa hàng xăng dầu đem lại doanh thu vượt 108% so với kế hoạch, thành lập Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu đã tăng tính chủ động do đó doanh thu 2019 của Công ty con này đã vượt 11% kế hoạch.

- Công tác tổ chức bộ máy được Ban Tổng Giám đốc quan tâm và thực hiện sắp xếp, cải cách phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm duy trì tốt sự ổn định của bộ máy, sắp xếp tinh gọn, mang lại hiệu quả.

2. Khó khăn

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm Công ty có số khó khăn, hạn chế như:

- Công ty gặp khó khăn về tài chính, thu nhập người lao động thấp, không thu hút được lao động, đặc biệt lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại do hiện Công ty được thanh toán theo đơn giá dịch vụ công ích lập năm 2017 với mức lương cơ sở là 1.300.000đ, trong khi mức hiện đang áp dụng là 1.490.000đ và dự kiến vào ngày 01/7/2020 mức lương cơ sở là 1.600.000đ và giá cả nguyên, nhiên, vật liệu thời điểm lập đơn giá dịch vụ công ích năm 2017 không còn phù hợp với thị trường hiện nay.

- Nguồn kinh phí nhà nước đặt hàng công ích chưa đáp ứng nhu cầu thực tế, nên phân bổ khối lượng thực hiện các lĩnh vực vệ sinh, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng tại thành phố Sóc Trăng gặp nhiều khó khăn.

- Một số công tác công ích phát sinh ngoài kế hoạch dự toán đầu năm nên không thanh toán kịp thời khi thực hiện phải đợi đến cuối năm mới lập điều chỉnh và thanh toán, ảnh hưởng đến kế hoạch tài chính của Công ty.

- Công ty chưa có chức năng thu gom chất thải công nghiệp thông thường và thủ tục xin phép thực hiện kéo dài nên Công ty chưa thực hiện được, nhất là một số

cơ sở may mặc giảm lượng rác nhiều, các cơ sở có nhu cầu thực hiện rút bùn trong hồ xử lý nước, lấy rác công nghiệp thông thường tìm đến Công ty nhưng không hợp đồng được.

- Việc tìm kiếm thêm công trình hiện nay rất khó khăn. Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng thì không thể tham gia đấu thầu công trình dưới 5 tỷ (do chỉ giành cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ), còn Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu thì hạn chế năng lực đấu thầu do mới thành lập (chưa đủ năng lực kinh nghiệm).

- Công tác phối hợp với địa phương trong việc ký hợp đồng thu gom rác và thu tiền dịch vụ vệ sinh tại thị xã Vĩnh Châu cũng còn nhiều khó khăn, một số người dân ý thức chưa cao trong việc đăng ký và đóng tiền thu gom rác.

- Việc xử lý nước rỉ rác của Nhà máy xử lý chất thải rắn còn gặp nhiều khó khăn nhất là trong mùa mưa vì hiện nay nhà máy chỉ có xử lý nước rỉ rác bằng các ao sinh học, chưa có đầu tư Trạm xử lý nước rỉ rác để xử lý kịp thời và hiệu quả.

- Về cơ chế quản lý vận hành nhà máy xử lý nước thải và nhà máy xử lý chất thải rắn chưa được nhà nước đặt hàng chính thức, chưa được tạm ứng kinh phí và thanh toán chi phí vận hành nhà máy. Đồng thời Công ty Cấp nước vẫn còn nợ tiền thu giá dịch vụ thoát nước tính đến 31/12/2019 là 6.242.554.093 đồng. Công ty phải vay vốn ngân hàng để trang trải chi phí vận hành hai nhà máy nên Công ty gặp khó khăn về tài chính.

- Thành phố vẫn chưa bố trí được các điểm trung chuyển rác phù hợp. Do đó, Công ty thực hiện trung chuyển tạm thời, không cố định nên khó khăn trong việc thực hiện lên rác trong thời gian qua.

- Một số dự án đầu tư gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong thủ tục vì liên quan đến việc phải lấy ý kiến của nhiều Sở ngành trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt quy hoạch, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) như: dự án xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại), lò đốt rác thải sinh hoạt v.v

- Bên cạnh đó, còn có nguyên nhân chủ quan ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty hiện nay một phần là do một số bộ phận và cán bộ người lao động chưa phát huy tính sáng tạo, thiếu năng động, ít sáng kiến và cách thức mới để áp dụng vào công việc, còn trông chờ vào sự chỉ đạo từ cấp trên, chưa chủ động trong công việc.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Từ kết quả hoạt động SXKD năm 2019, trên cơ sở nhận định các thuận lợi khó khăn năm 2020 và các năm tiếp theo, Công ty đề ra kế hoạch chỉ tiêu thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020, như sau:

I. Chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2020

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ KH2020 /TH2019
1	Vốn điều lệ	56.000.000.000	100,0%
2	Tổng doanh thu	139.101.295.213	109,5%
3	Tổng chi phí	125.191.165.692	109,6%
4	Lợi nhuận trước thuế	13.910.129.521	108,2%
5	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu trước thuế (%)	10,00	98,9%
6	Lợi nhuận sau thuế	11.448.103.617	100,1%
7	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu sau thuế (%)	8,2	91,4%
8	Trích lập các quỹ	3.800.240.361	73,7%
	Quỹ đầu tư phát triển 5%	572.405.181	100,1%
	Quỹ dự phòng rủi ro 5%	572.405.181	100,1%
	Quỹ thưởng Ban điều hành	419.330.000	102,3%
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.236.100.000	62,0%
9	Chia cổ tức	5.600.000.000	100,0%
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	10	100,0%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	2.047.863.256	301,4%
12	Tổng số lao động (người)	379	101,6%
13	Lương bình quân (đồng/ người/tháng)	5.900.000	101,5%
14	Thu nhập bình quân (đồng/ người/tháng)	6.896.667	100,5%
15	Nộp ngân sách	13.313.439.265	111,0%



II. Giải pháp tổ chức thực hiện

Để đạt được các chỉ tiêu đề ra, năm 2020 Công ty tiến hành thực hiện các dự án đầu tư; mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động và mở rộng thị trường, ngành nghề sản xuất kinh doanh và đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

1. Về thực hiện các dự án đầu tư

Theo thứ tự ưu tiên và khả năng cân đối nguồn vốn, Công ty triển khai thực hiện 05 danh mục dự án dự kiến đầu tư:

- Dự án đầu tư An viên Thiên đường.
- Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy XLCTR thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận.
- Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân bón hữu cơ R3, liên danh với Công ty TNHH TM-SX R3.
- Dự án nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.
- Dự án sản xuất gạch đá mài Terrazzo đơn màu, đa màu.

Ngoài thực hiện các dự án nêu trên, nhằm phát triển mở rộng sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo, trong năm 2020 Công ty dự kiến tiến hành lập thủ tục đầu tư 05 dự án:

- Dự án lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy XLCTR thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư vườn ươm thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).
- Dự án đầu tư trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.

(chi tiết về qui mô, giá trị và nguồn vốn đầu tư xem tại Báo cáo số 16/BC-CTĐT ngày 06/03/2020 của Công ty CP Công trình Đô thị Sóc Trăng v/v báo cáo kế hoạch đầu tư các dự án trong năm 2020 đính kèm).

Ngoài ra, trong năm Công ty dự kiến đầu tư, mua sắm các trang thiết bị, phương tiện để phục vụ nhu cầu hoạt động như xe ép rác, xe ủi bánh xích, xe tải,

....

2. Giải pháp tổ chức thực hiện

2.1. Giải pháp về công tác tổ chức và nhân sự

- Tiếp tục ổn định, tinh giảm tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, xây dựng kế hoạch phương án giao khoán cho các bộ phận trực thuộc, nhằm tăng cường tính chủ động, nâng cao hiệu quả năng suất lao động và thu nhập, cải thiện đời sống CBVC – NLĐ.

- Duy trì công tác sơ, tổng kết định kỳ hàng tháng, quý, năm để đánh giá việc thực hiện và bàn biện pháp hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thường xuyên cải tiến các quy định, quy trình nội bộ của Công ty kịp thời sát với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và phù hợp với quy định mới của Nhà nước.

- Chuẩn bị tiếp nhận bàn giao, bố trí nhân sự vận hành Nhà máy Xử lý nước thải giai đoạn 2 khi dự án hoàn thành; ký hợp đồng quản lý vận hành và thực hiện tốt công tác quản lý vận hành nhà máy Xử lý chất thải rắn và nhà máy Xử lý nước thải.

- Bố trí, sắp xếp thu gom rác sinh hoạt 02 huyện Mỹ Xuyên và Thạnh Trị.

2.2. Giải pháp về tài chính

- Xây dựng kế hoạch tài chính, quản lý tốt chi phí và thanh toán nội bộ. Đẩy nhanh thu hồi công nợ, các khoản nợ quá hạn thanh toán.

- Tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ bảo vệ môi trường để thực hiện các dự án đầu tư.

- Xin chủ trương phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ bổ sung nguồn vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh; tìm kiếm các cơ hội đầu tư.

2.3. Giải pháp về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Xây dựng chiến lược kinh doanh, khai thác mở rộng thị trường, ngành nghề kinh doanh, thường xuyên quảng bá hình ảnh, nâng cao chất lượng, đẩy mạnh

công tác marketing, phân tích thị trường, chủ động tìm kiếm thêm nhiều khách hàng mới, đối tác mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của khách hàng thông qua chiến lược chăm sóc khách hàng để cải tiến sản phẩm, dịch vụ hiện có ngày càng tốt hơn, nhằm nâng cao uy tín của Công ty.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, khuyến khích áp dụng giải pháp mới, cách làm mới, phát huy sáng kiến nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tìm kiếm nguồn nguyên nhiên liệu chất lượng nhưng giá thấp để đảm bảo tính cạnh tranh cho các sản phẩm và dịch vụ của Công ty trong thời gian tới.

III. Đề xuất, kiến nghị:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ trong thời gian tới Công ty xin đề xuất UBND tỉnh, các ngành chức năng một số vấn đề sau:

1. Cho phép Công ty tiếp tục thực hiện đặt hàng dịch vụ công ích đến năm 2022 nhằm ổn định bộ máy hoạt động, đảm bảo thực hiện tốt các dịch vụ công ích trên địa bàn.

2. Sớm xem xét điều chỉnh đơn giá dịch vụ công ích phù hợp với tình hình thực tế để tháo gỡ khó khăn về tài chính cho Công ty.

3. Bổ sung, phê duyệt quy hoạch mở rộng bãi rác Vĩnh Châu để làm cơ sở lập dự án đầu tư lò đốt rác, kết hợp công nghệ sản xuất phân hữu cơ để xử lý rác thải của TX Vĩnh Châu.

4. Cho phép Công ty được đầu tư từ nguồn vốn Công ty hoặc từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

- Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy XLCTR thành phố Sóc Trăng.
- Lò đốt rác sau phân loại, công suất dự kiến 50 tấn/ngày.
- Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu theo tình hình thực tế (khi cần thiết) báo cáo cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông;
- HĐQT, TBKS; Ban TGD;
- Lưu VT, Thư ký Cty, KHKD

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lâm Hữu Cường

Số: 16 /BC-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2020 VÀ
CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Kính gửi: - Hội đồng Quản trị Công ty;
- Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

- Căn cứ vào cuộc họp ngày 04/3/2020 về việc thông qua danh mục đầu tư các dự án do Công ty đầu tư do BTGD tổ chức cuộc họp để lấy ý kiến đóng góp của các thành viên trong Ban Tổng giám đốc cùng lãnh đạo các phòng nghiệp vụ, Trưởng BKS Công ty.

- Căn cứ vào kế hoạch và tính cần thiết đầu tư của từng dự án, thứ tự ưu tiên của từng dự án.

Công ty báo cáo kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2020 trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng Cổ đông, cụ thể như sau:

I. Các dự án cần ưu tiên đầu tư trong năm 2020:

1. Dự án An Viên Thiên đường Sóc Trăng.

1.1. Sự cần thiết đầu tư:

Để đáp ứng nhu cầu an táng của người dân đặc biệt là người Hoa, đa dạng hóa các loại mộ an táng tại nghĩa trang cần bổ sung vào quy hoạch khu mộ người Hoa.

1.2. Hạng mục đầu tư:

- San lấp mặt bằng.
- Hệ thống đường giao thông.
- Hệ thống thoát nước.
- Cây xanh, chiếu sáng.

1.3. Giá trị đầu tư: 2.5 tỷ đồng.

1.4. Nguồn vốn: Vốn của Công ty và vốn vay.

2. Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

2.1. Sự cần thiết đầu tư:

Hiện tại dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng chưa có hệ thống xử lý nước rỉ rác, chỉ có hồ sinh học với diện tích $65 \times 225 = 14.625 \text{ m}^2$ là nơi tập trung lưu lượng nước rỉ rác, để lọc lắng nước rỉ rác trong khuôn viên nhà máy và bãi chứa, chưa có xử lý nước rỉ rác đạt chuẩn để xả ra môi trường bên ngoài, tình

177
NG
PH
TRINH
; TR
VG -

trạng này đã kéo dài từ năm 2016 cho đến nay, hồ sinh học đã chứa một lượng nước lớn làm quá tải, có khả năng tràn ra môi trường nhất là các mùa mưa. Do vậy việc đầu tư Trạm xử lý nước rỉ rác là việc làm rất cần thiết và bức xúc tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

2.2. Quy mô và công suất đầu tư:

- Diện tích xây dựng: 200 m², tại khu Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng, thuộc xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.
- Công suất thiết kế: 200 m³/ ngày đêm.

2.3. Tổng mức đầu tư dự kiến: từ 5 tỷ ->19,95 tỷ đồng (tùy thuộc vào công nghệ xử lý).

2.4. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn của Công ty, vốn ngân sách hoặc hợp tác công tư.
- Giá trị đầu tư sẽ được tính vào giá xử lý nước rỉ rác.

Hiện đã có chủ trương thống nhất về nguyên tắc của Ủy ban nhân dân tỉnh tại thông báo số: 96/TB-VPUBND, ngày 25/10/2019.

3. Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân bón hữu cơ R3.

3.1. Sự cần thiết đầu tư:

- Hiện nay khối lượng mùn tinh được nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng sản xuất ra khá lớn, thị trường tiêu thụ còn nhiều hạn chế, thiếu diện tích lưu chứa. Do đó việc đầu tư sản xuất phân bón hữu cơ là việc đầu tư rất cần thiết.

- Vừa qua Công ty TNHH TM-SX R3 đã làm việc với Công ty về việc hợp tác sản xuất phân hữu cơ, kết hợp với lượng mùn tinh của Nhà máy rác với lượng bùn hữu cơ với nhà máy xử lý nước thải tập trung KCN An Nghiệp và một số chủng vi sinh chuyên dùng để tạo ra sản phẩm phân hữu cơ.

3.2. Về hình thức đầu tư: Liên danh với Công ty TNHH TM-SX R3.

+ Về phía Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng: bố trí mặt bằng trong khu nhà máy rác, cung cấp nguồn nguyên vật liệu mùn tinh, lập các thủ tục giấy phép sản xuất.

+ Về phía Công ty TNHH TM-SX R3: tổ chức sản xuất thử nghiệm, thị trường tiêu thụ sản phẩm và đăng ký sản phẩm kinh doanh.

Hiện nay dự án thử nghiệm sản xuất phân hữu cơ R3 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất theo Công văn số 513/VP-KT, ngày 12/02/2020.

4. Dự án nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.

4.1. Sự cần thiết đầu tư:

Ruồi Lính Đen là loại côn trùng có ích đã được nghiên cứu và ứng dụng đặc biệt nhờ vào 3 đặc tính quan trọng như: tốc độ xử lý nhanh nguồn rác hữu cơ, ấu trùng rất giàu dinh dưỡng có thể sử dụng để làm nguồn thức ăn chăn nuôi thay thế cho bột cá

456
TY
AN
ĐÔ T
ANG
T. S

(góp phần giảm khai thác nguồn cá thiên nhiên), đặc biệt giai đoạn ấu trùng, RLĐ còn góp phần hạn chế sự phát triển của vi sinh vật gây hại trong nguồn rác hữu cơ.

Do đó việc ứng dụng ấu trùng Ruồi lính đen vào 2 mục tiêu chính là: xử lý rác hữu cơ và làm thức ăn phục vụ cho chăn nuôi và thủy sản và là một hướng đi góp phần thiết thực vào việc bảo vệ môi trường.

4.2. Quy mô và công suất đầu tư:

- Diện tích xây dựng nhà lưới: 320 m² và tận dụng một phần diện tích nhà ủ chính của nhà máy rác để nuôi ấu trùng. Địa điểm đầu tư: Tại khu Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng, thuộc xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Tổng kinh phí đầu tư: 453 triệu đồng.

4.3. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn của Công ty.

- Giá trị đầu tư sẽ được thu hồi dần qua việc kinh doanh bán ấu trùng và trứng ruồi lính đen cho các cơ sở chăn nuôi và thủy sản.

5. Dự án sản xuất gạch đá mài Terrazzo đơn màu, đa màu.

5.1. Sự cần thiết đầu tư:

Hiện nay với sự phát triển của xã hội, cơ sở hạ tầng ngày càng được nâng cao, các công trình an sinh xã hội được chú trọng, cảnh quan đô thị được quan tâm làm đẹp. Gạch lát vỉa hè – gạch Terrazzo ngày càng đóng vai trò chủ đạo trong việc làm đẹp, làm sạch lối đi, vỉa hè, sân vườn, bãi đỗ xe và các công trình công cộng khác...

Những năm trở lại, tốc độ tăng trưởng kinh tế phát triển rất tốt và ổn định, thành phố Sóc Trăng và các huyện, thị xã thuộc tỉnh Sóc Trăng, hàng năm ngân sách đầu tư để phát triển đô thị tương đối lớn, mặc khác thị trường tiêu thụ gạch Terrazzo cũng tương đối lớn như các nhà đầu tư xây dựng các khu nhà ở thương mại, nhà ở xã hội và các người dân sử dụng để trang trí khuôn viên rất lớn. Đây là cơ hội để Công ty mở rộng sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

5.2. Quy mô và công suất đầu tư:

- Diện tích xây dựng: 500 m². Mặt bằng nhà xưởng được tận dụng lại nhà xưởng của xí nghiệp Cơ khí- xây dựng nên không đầu tư xây dựng. Địa chỉ: số 369, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Tổng giá trị đầu tư (thiết bị, máy móc): 308 triệu đồng.

- Công suất: 100 m²/ ngày.

5.3. Nguồn vốn đầu tư:

Vốn của Công ty.

* Tổng Giá trị đầu tư các dự án năm 2020 là: 23.220.000.000 đồng, đính kèm danh sách).



II. Chuẩn bị thủ tục đầu tư các dự án:

Ngoài các dự án được đầu tư trong năm 2020 nêu trên, Công ty phát triển mở rộng sản xuất kinh doanh, trong năm 2020 cần phải lập thủ tục đầu tư các dự án để chuẩn bị đầu tư như:

- Xin chủ trương đầu tư.
- Lập thủ tục xin thuê đất, giao đất, điều chỉnh quy hoạch tỉ lệ 1/500 (nếu có).
- Lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường (nếu có).

Bao gồm các dự án như:

1. Dự án lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

- Mục tiêu đầu tư: xử lý lượng rác tro còn lại, giảm khối lượng rác chôn lấp, tiết kiệm diện tích đất chôn lấp.
- Công suất thiết kế: 50 tấn rác/ ngày.
- Địa điểm: Tại khu Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng, thuộc xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 17 tỷ đồng (tùy thuộc vào công nghệ xử lý).
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty.

2. Dự án đầu tư vườn ươm thành phố Sóc Trăng:

- Mục tiêu đầu tư: ươm giống cây trồng để phục vụ hoạt động công ích hàng năm của thành phố và các huyện, thị xã thuộc tỉnh Sóc Trăng và chăm sóc bảo dưỡng cây xanh, cây kiểng cho các cơ sở, người dân...
- Diện tích sử dụng đất: 20.000 m².
- Địa điểm: Tại khu vườn ươm do Công ty quản lý, khai thác trên đường Bạch Đằng, phường 9, thành phố Sóc Trăng.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty.

3. Dự án đầu tư chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại):

- Mục tiêu đầu tư:

Nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về công tác thu gom và xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại) của các khu công nghiệp, nhà máy sản xuất, chế biến ... trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các tỉnh lân cận, nên việc đầu tư bổ sung hạng mục xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại) tại Khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận tỉnh Sóc Trăng là rất cần thiết, giải quyết được vấn đề bức xúc trong công tác thu gom, xử lý chất thải công nghiệp phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và các tỉnh lân cận trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, để góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng điều chỉnh quy hoạch theo Quyết định số: 3545/QĐ-UBND, ngày 09/12/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh cục



bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận, tỉnh Sóc Trăng, tỷ lệ 1/500. Với diện tích sử dụng đất: 35.000 m².

Về thủ tục đầu tư: Công ty tiếp tục thuê tư vấn lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường (ĐTM) trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt, Công ty sẽ tổ chức lập dự án đầu tư.

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 30 tỷ đồng (tùy thuộc vào công nghệ xử lý).

- Nguồn vốn đầu tư: vốn vay của quỹ bảo vệ môi trường.

4. Dự án đầu tư trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng:

- Hiện nay, nhu cầu bức xúc thực tế của địa phương trong những năm vừa qua, thành phố Sóc Trăng chưa có trạm trung chuyển rác hợp vệ sinh, do đó Công ty đã tập kết rác tạm trên các tuyến đường thuộc địa bàn các phường 1,2,3,4,5,6,9,10 để vận chuyển rác về nhà máy rác thành phố Sóc Trăng. Các điểm tập kết này thường không ổn định, phải di dời địa điểm liên tục, từ đó ảnh hưởng đến quy trình lấy rác của Công ty, đồng thời các điểm tập kết rác này trong thời gian tới sẽ khó duy trì được do tốc độ đô thị hóa, không còn những khu đất trống để làm điểm tập kết rác tạm như hiện nay.

- Do vậy Công ty đã có Tờ trình số: 05/TT-CTĐT, ngày 24/02/2020 gửi Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng xem xét đầu tư trạm trung chuyển rác trên địa bàn phường 3, thành phố Sóc Trăng. Sau khi được cấp thẩm quyền chấp thuận, Công ty sẽ tiếp tục lập các thủ tục đầu tư theo quy định.

- Diện tích sử dụng đất: 13.113,7 m².

- Địa điểm: đường 30/4, Phường 3 (đoạn từ đường Đoàn Thị Điểm đến đường Lê Duẩn).

- Tổng mức đầu tư khoảng: 68,6 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách hoặc vốn công ty.

5. Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.

- Mục tiêu đầu tư:

Xử lý khối lượng rác hàng ngày và lượng rác hiện hữu của bãi rác thị xã Vĩnh Châu, vì hiện nay bãi rác chỉ có bãi chôn lấp, khi xã hội ngày càng phát triển, khối lượng rác ngày càng nhiều, quỹ đất ngày càng hạn hẹp, nên việc đầu tư công nghệ xử lý rác là cần thiết để giảm tác động môi trường, định hướng phát triển tương lai bền vững môi trường của đô thị.

- Diện tích sử dụng đất: khoảng 8 -10 ha (bao gồm cả diện tích đất bãi rác cũ 4ha).

- Công suất thiết kế: 60 tấn rác/ ngày.

- Địa điểm: Tại khu bãi rác thị xã Vĩnh Châu, thuộc Khóm Biên Trên A, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 129 tỷ đồng (tùy thuộc vào công nghệ xử lý).

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách hoặc vốn công ty.

200
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN MIỀN
BẮC KIẾN
TRƯỜNG

Trên đây là báo cáo của Công ty kính trình Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt để công ty thực hiện. / *Atanh*

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty;
- Lưu: P.ĐT-XD: *Atanh*



Lâm Hữu Cường

**BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN
DỰ KIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2020**

STT	Giá trị thực hiện (đồng)	Địa điểm	Hạng mục đầu tư	Ghi chú
1	2,500,000,000	xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	San lấp mặt bằng, đường giao thông, hệ thống thoát nước, cây xanh, chiếu sáng	Bổ sung khu mộ người Hoa
2	19,959,000,000	Tại khu nhà máy rác thành phố Sóc Trăng, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Xây dựng và thiết bị	Đang lựa chọn công nghệ đầu tư, hiện tại có 03 đơn vị tư vấn lập hồ sơ, giá trị đầu tư từ 5-19,959 tỷ đồng
3		Tại khu nhà máy rác thành phố Sóc Trăng, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng		Liên danh với Công ty TNHH TM-SX R3, thời gian thực nghiệm 02 năm 2020-2021 theo đề án của đơn vị liên danh. Công ty chỉ bố trí mặt bằng và nguồn nguyên vật liệu rác hữu cơ hiện có, không đầu tư chi phí
4	453,000,000	Tại khu nhà máy rác thành phố Sóc Trăng, xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Xây dựng nhà lưới và các công cụ dụng cụ	Đang lập hồ sơ đăng ký quy trình thử nghiệm với Sở Khoa học và Công nghệ cùng các Sở ngành có liên quan để làm cơ sở đăng ký sản xuất kinh doanh
5	308,000,000	369, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7, thành phố Sóc Trăng	Thiết bị máy ép và máy mài	Tận dụng nhà xưởng hiện hữu của xưởng cơ khí
	23,220,000,000		Tổng cộng	

Bảng chữ: Hai mươi ba tỷ, hai trăm hai mươi triệu đồng



Số: 18 /BC -CTĐT

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 03 năm 2020

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN
VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

Kính trình Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng như sau:

I. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được Công ty kiểm toán A&C chi nhánh Cần Thơ thực hiện kiểm toán, được Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng kiểm tra, thẩm định và được công bố thông tin công khai theo qui định. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung sau:

1. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị
2. Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Chi tiết Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 kiểm toán của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng được gửi kèm theo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và được công khai trên website của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (www.ctdtst.vn).

*** Ý kiến của kiểm toán độc lập:** Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Đến 31/12/2019)

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
I - Tài sản ngắn hạn	130.818.290.124	161.690.912.783
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.952.338.360	30.884.109.658
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.900.000.000	5.835.415.786
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	77.549.702.843	90.927.934.490
4. Hàng tồn kho	32.828.738.118	33.720.365.571
5. Tài sản ngắn hạn khác	587.510.803	323.087.278
II - Tài sản dài hạn	77.509.711.712	76.207.971.859
1. Tài sản cố định	68.356.931.620	61.763.787.755
2. Tài sản dở dang dài hạn	21.369.000	4.918.609.276
3. Tài sản dài hạn khác	9.131.411.092	9.525.574.828
Tổng cộng tài sản	<u>208.328.001.836</u>	<u>237.898.884.642</u>
III- Nợ phải trả	142.632.067.224	180.709.355.703
1. Nợ ngắn hạn	123.760.614.955	164.478.567.361
2. Nợ dài hạn	18.871.452.269	16.230.788.342
IV - Vốn chủ sở hữu	65.695.934.612	57.189.528.939
1. <i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>56.000.000.000</i>	<i>56.000.000.000</i>
2. <i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>923.194.250</i>	<i>423.842.780</i>
3. <i>Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu</i>	<i>923.194.250</i>	<i>423.842.780</i>
4. <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>7.849.546.112</i>	<i>341.843.379</i>
Tổng cộng nguồn vốn	<u>208.328.001.836</u>	<u>237.898.884.642</u>



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

CHỈ TIÊU	NĂM 2019
1. Tổng doanh thu và thu nhập	127.054.898.527
<i>Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD và tài chính</i>	127.046.863.527
2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	114.203.074.940
<i>Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD và tài chính</i>	113.747.626.175
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13.299.237.352
4. Lợi nhuận trước thuế	12.851.823.587
5. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.412.912.268
6. Lợi nhuận sau thuế	11.438.911.319

II. Phương án phân phối lợi nhuận:

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt: **11.438.911.319**

- Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1. Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	11.438.911.319
2. Đề nghị trích lập các quỹ	5.159.403.282
- Quỹ đầu tư phát triển (5% LN sau thuế)	571.945.566
- Quỹ dự phòng rủi ro (5% LN sau thuế)	571.945.566
- Quỹ thưởng Ban điều hành	409.962.500
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.605.549.650
3. Tỷ lệ chi trả cổ tức (10%)	5.600.000.000
4. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	679.508.037

Kính trình Hội đồng Quản trị xem xét trình ĐHQĐ phê duyệt quyết toán tài chính và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019. *me*

Nơi nhận:

- HĐQT, TBKS;
- BTGD, Thư ký Cty;
- Lưu: VT, TC-KT. *me*

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lâm Hữu Cường

Số: 184/BC -CTĐT

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO

Thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp.

Kính trình Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông tình hình tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019, kế hoạch tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký, người điều hành doanh nghiệp và kiểm soát viên Công ty con năm 2020

I. Tình hình thực hiện quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký, người quản lý năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CTĐT ngày 18/04/2019 của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ.HĐQT-CTĐT ngày 08/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng phiên họp ngày 08/04/2019

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, xác định quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý, người lao động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2019 như sau:

- Doanh thu kế hoạch:	120.878.852.697 đồng
Doanh thu thực hiện:	127.054.898.527 đồng
- Lợi nhuận kế hoạch:	9.924.379.070 đồng
Lợi nhuận thực hiện:	12.851.823.587 đồng

Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký, người điều hành doanh nghiệp và kiểm soát viên Công ty con năm 2019

1. Tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát, người quản lý:

Quỹ tiền lương năm 2019:	3.025.165.002 đồng
Trong đó: + Đã chi trong năm là:	2.420.133.596 đồng
+ Còn lại chưa chi:	605.031.406 đồng

Chức vụ	Mức tiền lương (đồng/tháng)	Mức tiền lương (đồng/năm)	Số đã chi trong năm	Còn lại chưa chi
Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	52.200.000	626.400.000	501.120.000	125.280.000
Phó tổng giám đốc (5 người)	33.895.833	1.423.624.986	1.138.901.078	284.723.908
Kế toán trưởng	30.916.668	371.000.016	296.800.518	74.199.498
TB kiểm soát	13.200.000	158.400.000	126.720.000	31.680.000
Giám đốc Công ty con	22.000.000	264.000.000	211.200.000	52.800.000
Phó Giám đốc Công ty con	15.145.000	181.740.000	145.392.000	36.348.000
Tổng		3.025.165.002	2.420.133.596	605.031.406

2. Thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký và kiểm soát viên Công ty con:

Thù lao năm 2019: 312.348.000 đồng

Đã chi trong năm 2019: 312.348.000 đồng

Chức vụ	Mức thù lao (đồng/tháng)	Cả năm	Đã chi trong năm
Thành viên HĐQT (4 người)	4.000.000	192.000.000	192.000.000
Thư ký HĐQT	3.000.000	36.000.000	36.000.000
Thành viên BKS (2 người)	2.000.000	48.000.000	48.000.000
Kiểm soát viên Công ty con	3.029.000	36.348.000	36.348.000
Tổng		312.348.000	312.348.000

Tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT người điều hành doanh nghiệp và kiểm soát viên Công ty con là: 3.337.513.002 đồng.

Trong đó: + Đã chi trong năm là: 2.732.481.596 đồng

+ Còn lại chưa chi: 605.031.406 đồng.

II. Kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký, người điều hành doanh nghiệp và kiểm soát viên Công ty con năm 2020:

Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2020

- Doanh thu kế hoạch: 139.101.295.213 đồng

- Lợi nhuận kế hoạch: 13.910.129.521 đồng

Dự kiến quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký, người điều hành doanh nghiệp và kiểm soát viên Công ty con năm 2020

1. Tiền lương của HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát: 762.900.000

* Tiền lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc từ tháng 01 đến tháng 07 năm 2020:

52.200.000 đồng/tháng X 07 tháng = 365.400.000 đồng

* Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách từ tháng 08 đến tháng 12 năm 2020:

43.500.000 đồng/tháng X 05 tháng = 217.500.000 đồng

* Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

$$15.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 180.000.000 \text{ đồng}$$

2. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT: 372.000.000 đồng.

* Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị:

$$6.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 04 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 288.000.000 \text{ đồng}$$

* Thù lao của thành viên Ban kiểm soát:

$$2.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 2 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 48.000.000 \text{ đồng}$$

* Thù lao của thư ký:

$$3.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 36.000.000 \text{ đồng}$$

3. Tiền lương của người điều hành doanh nghiệp: 1.786.000.000

* Tiền lương Tổng giám đốc từ tháng 08 đến tháng 12 năm 2020

$$38.000.000 \text{ đồng/người/tháng} \times 05 \text{ tháng} = 190.000.000 \text{ đồng}$$

* Tiền lương Phó Tổng giám đốc:

$$34.000.000 \text{ đồng/người/tháng} \times 03 \times 12 \text{ tháng} = 1.224.000.000 \text{ đồng}$$

* Tiền lương của Kế toán trưởng:

$$31.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 372.000.000 \text{ đồng}$$

4. Tiền lương và thù lao của người điều hành và kiểm soát viên Công ty con: 482.088.000 đồng

* Tiền lương Giám đốc:

$$22.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 264.000.000 \text{ đồng}$$

* Tiền lương Phó giám đốc:

$$15.145.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 181.740.000 \text{ đồng}$$

* Thù lao của Kiểm soát viên kiêm nhiệm: (kiêm nhiệm bằng 20% mức lương):

$$15.145.000 \text{ đồng} \times 20\% = 3.029.000 \text{ đồng/tháng} = 36.348.000 \text{ đồng}$$

Tổng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký, người điều hành doanh nghiệp, Ban Giám đốc và kiểm soát viên Công ty con là: 3.402.988.000 đồng trong đó quỹ tiền lương là 2.994.640.000 đồng, thù lao là 408.348.000 đồng.



Kính trình Hội đồng Quản trị xem xét trình Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt đề Công ty thực hiện.

Trân trọng kính chào. *h*

Nơi nhận:

- HĐQT, TBKS;
- BTGD, Thư ký Cty;
- Lưu VT, TCKT. *h*

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lâm Hữu Cường



BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng được sửa đổi bổ sung và thông qua ngày 18/4/2019;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành ngày 06/7/2018.

Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng năm 2019 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

Tại Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 31/12/2017 đã bầu ra Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng nhiệm kỳ I (2018 – 2022) gồm các thành viên sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	Thành viên HĐQT điều hành
2	Ông Trần Quốc Sở	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Nguyễn Đức Khôi	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
5	Bà Lê Thị Hòa	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên tham gia công tác điều hành và 03 thành viên không điều hành.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

1. Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2019

- HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp (01 cuộc họp ĐHĐCĐ, 04 cuộc họp HĐQT). Ban hành 03 nghị quyết (01 nghị quyết của ĐHĐCĐ, 02 nghị quyết của HĐQT), 07 quyết định, 02 Công văn lấy ý kiến bằng văn bản họp HĐQT.

- Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp, có sự đồng thuận và thống nhất cao trong các cuộc họp cũng như việc chỉ đạo, giám sát hoạt động Công ty.

T	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
	NGHỊ QUYẾT		
1	01/NQ.ĐHĐCĐ -CTĐT	18/4/2019	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, ngày 18/4/2019.
2	02/NQ.HĐQT- CTĐT	08/4/2019	Nghị quyết HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, phiên họp ngày 08/4/2019.
3	03/NQ.HĐQT- CTĐT	19/7/2019	Nghị quyết HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, phiên họp ngày 19/7/2019.
	QUYẾT ĐỊNH		
4	01/QĐ.HĐQT- CTĐT	24/01/2019	Quyết định về việc cấp vốn điều lệ bằng tài sản cho Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu.
5	02/QĐ.HĐQT- CTĐT	15/5/2019	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Vương Văn Việt.
6	03/QĐ.HĐQT- CTĐT	01/7/2019	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Đậu Đức Hiền.
7	04/QĐ.HĐQT- CTĐT	26/7/2019	Quyết định về việc bổ sung Quy chế Tài chính Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.
8	05/QĐ.HĐQT- CTĐT	31/7/2019	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với bà Đoàn Thị Bích Nga.
9	06/QĐ.HĐQT- CTĐT	31/7/2019	Quyết định ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.
10	07/QĐ.HĐQT- CTĐT	05/8/2019	Quyết định về việc điều chuyển xe ô tô từ Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng cho Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu.
	CÔNG VĂN		
11	03/CTĐT- HĐQT	22/10/2019	Công văn Lấy ý kiến bằng văn bản họp HĐQT quý III/2019.
12	01/CTĐT- HĐQT	12/02/2020	Công văn Lấy ý kiến bằng văn bản họp HĐQT quý IV/2019.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

- HĐQT luôn tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- Theo dõi, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua một cách nghiêm túc theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn đã quy định.

- Chỉ đạo và hỗ trợ Tổng Giám đốc, Ban điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty. Căn cứ tình hình thực tế, những thuận lợi và khó khăn của Công ty trong hoạt động SXKD, HĐQT đã xem xét và có giải pháp xử lý kịp thời, thành lập công ty con để tham gia đấu thầu đối với công trình nhỏ và siêu nhỏ, có hướng mở rộng thêm các sản phẩm mới để tăng doanh thu và thu nhập cho người lao động.

- Giám sát Tổng Giám đốc, Ban điều hành đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty.

- Xem xét các báo cáo kết quả kinh doanh hàng tháng, quý, năm.

3. Kết quả việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2019

3.1 Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ. Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua. Cụ thể:

- Doanh thu: đạt 127.055 triệu đồng, vượt 5,1% kế hoạch.

- Lợi nhuận: đạt 12.852 triệu đồng, vượt 29,5% kế hoạch.

- Nộp ngân sách: đạt 11.995 triệu đồng, vượt 9,8% kế hoạch.

- Thu nhập bình quân: đạt 6.861.292 đ/người/tháng, vượt 2,0% kế hoạch.

- Cổ tức: đạt 1.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ 10% so với kế hoạch, vượt 17,6%.

3.2 Về hoạt động đầu tư

a) Dự án xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại) tại khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận tỉnh Sóc Trăng:

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3545/QĐ-UBND, ngày 09/12/2019 v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận, tỉnh Sóc Trăng, tỷ lệ 1/500 để bổ sung dự án xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).

Công ty đã gửi bổ sung hồ sơ, Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch cho đơn vị Tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho dự án là Công ty TNHH Môi trường Thuận Phước để phối hợp, hoàn thiện ĐTM để trình Bộ Tài Nguyên và Môi trường thẩm định (lần 2). Hiện đơn vị tư vấn đang triển khai lập lại ĐTM cho dự án.

b) Dự án An viên Thiên đường:

- Đã hoàn thiện thủ tục giao đất và đã nộp tiền sử dụng đất.

- Do tiến độ khai thác còn chậm nên năm 2019 Công ty chưa thực hiện đầu tư các hạng mục còn lại của giai đoạn 1 và các hạng mục mới của giai đoạn 2.

c) Dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận:

- Nhà thầu Menart đã bàn giao băng tải cho nhà máy theo cam kết bảo hành.

- Nhà thầu Trường Thọ đã hoàn thành sửa chữa các khiếm khuyết của công nghệ. Tư vấn Fichtner tiến hành kiểm tra, nghiệm thu sửa chữa bảo hành và cấp chứng chỉ hoàn thành bảo hành.

- UBND tỉnh đã có Công văn số 513/VP-KT ngày 12/02/2020 chấp thuận cho Công ty về việc sản xuất thử nghiệm phân bón hữu cơ 3R tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận.

- Về quyết toán dự án hoàn thành, Ban Quản lý dự án đang tiến hành lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán dự án quyết toán hoàn thành.

- Khó khăn, vướng mắc hiện nay của Dự án: Việc xử lý nước thải của Nhà máy xử lý chất thải rắn còn gặp nhiều khó khăn nhất là trong mùa mưa vì hiện nay nhà máy chỉ xử lý nước thải bằng các ao sinh học, chưa có đầu tư Trạm xử lý nước thải để xử lý kịp thời và hiệu quả.

d) Đầu tư thành lập công ty con:

Sau khi HĐQT thống nhất chủ trương thành lập 02 công ty con là Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu và Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng:

- Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu đã được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2019, đến nay hoạt động hiệu quả.

+ Doanh thu: Kế hoạch 16.108 triệu đồng, thực hiện 18.435 triệu đồng, vượt 14,45% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận: Kế hoạch 1.575 triệu đồng, thực hiện 1.452 triệu đồng (đạt kế hoạch, do kiểm toán có điều chỉnh phần khấu hao tài sản cho phù hợp với báo cáo tài chính hợp nhất).

- Dự kiến sẽ thành lập Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Đô thị Sóc Trăng. Ban Tổng Giám đốc đang xây dựng đề án, dự kiến thành lập vào tháng 06/2020.

e) Đầu tư xây dựng Cửa hàng xăng dầu:

- Khởi công xây dựng Cửa hàng xăng dầu Đô thị Sóc Trăng vào ngày 15/3/2019, hoàn thành ngày 01/6/2019, chính thức hoạt động vào ngày 17/7/2019, đến nay kinh doanh hiệu quả.

- Tổng giá trị đầu tư 1.579.430.220 đồng.

3.4 Tiền lương và thù lao của HĐQT

Tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT được thực hiện theo tờ trình về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ngày 18/4/2019 thông qua. Tổng cộng 714.000.000 đồng, bao gồm:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách:

43.500.000 đồng/tháng x 12 tháng = 522.000.000 đồng.

b) Thù lao của thành viên HĐQT:

4.000.000 đồng/tháng x 4 người * 12 tháng = 192.000.000 đồng.

3.5 Lựa chọn đơn vị kiểm toán

ĐHĐCĐ đã chọn đơn vị kiểm toán và giao cho Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ, để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, đảm bảo thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng, có sự hiểu biết và nắm bắt nhất định tình hình hoạt động của Công ty.

4. Đánh giá hoạt động của HĐQT



- Thành viên HĐQT luôn đoàn kết, thống nhất nên rất thuận lợi trong giải quyết công việc. Nhìn chung, các thành viên của HĐQT đều là những người có bề dày kinh nghiệm, có quan hệ rộng rãi và uy tín trong ngành, lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2019, HĐQT luôn chú trọng thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. HĐQT đã hoạt động tích cực, duy trì và giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành nhằm đảm bảo thực hiện đúng các nội dung của nghị quyết mà ĐHĐCĐ, HĐQT cùng các mục tiêu chiến lược đã đặt ra.

- HĐQT kịp thời chỉ đạo và hỗ trợ Ban Điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT luôn song hành cùng Ban điều hành trong từng hoạt động, bám sát kế hoạch, đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Chủ tịch HĐQT thường xuyên làm việc với Ban TGD và các cấp quản lý tại Văn phòng Công ty cũng như trực tiếp xuống từng Xí nghiệp, đơn vị, đi thực tế hiện trường, kiểm tra giám sát công việc để có ý kiến chỉ đạo sát sao, cụ thể.

- Chủ tịch HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp và 02 lần lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, ĐHĐCĐ và giải quyết, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh cần giải quyết ngay. Ban hành 02 Quy chế hoạt động gồm: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế Công bố thông tin; và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Tài chính Công ty.

- Thành viên HĐQT điều hành luôn trực tiếp tham dự các cuộc họp sơ và tổng kết tháng, quý, năm để đưa ra các chỉ đạo và định hướng cho Công ty.

- Ngoài ra, HĐQT còn phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát giám sát Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và tài chính doanh nghiệp.

5. Đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc, Ban điều hành

- HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực, tính sáng tạo trong quản lý, mạnh dạn khai thác, đầu tư tìm thêm nguồn kinh doanh góp phần nâng cao doanh thu cho Công ty và thu nhập cho người lao động của Tổng Giám đốc, Ban điều hành. Đã mang lại hiệu quả cao trong kinh doanh năm 2019, giúp Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao cho trong bối cảnh hoạt động kinh doanh còn nhiều khó khăn, cạnh tranh trong đấu thầu, khối lượng công ích bị cắt giảm so với nhu cầu thực tế phải làm.

- Trong quá trình hoạt động, Tổng Giám đốc, Ban điều hành đã luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của TGD và bộ máy giúp việc, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Thực hiện việc chốt danh sách và chi trả cổ tức cho các Cổ đông đúng thời gian, theo số cổ phần tham gia.

- Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin. Báo cáo tình hình quản trị Công ty được công bố đầy đủ, đúng thời hạn đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.



- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và công tác chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động, tạo mọi điều kiện cho người lao động phát huy, cống hiến cho sự phát triển Công ty.

III. PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020:

Sau hai năm hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty đã duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, dần đi vào ổn định và từng bước mở rộng ngành nghề kinh doanh, thu nhập, các chế độ chính sách đối với người lao động được đảm bảo. Năm 2019, nguồn kinh phí đặt hàng công ích chưa đáp ứng nhu cầu thực tế, nên việc phân bổ khối lượng thực hiện các lĩnh vực vệ sinh, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng tại thành phố Sóc Trăng gặp nhiều khó. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo của tập thể lãnh đạo và sự nỗ lực của toàn thể người lao động, kết quả năm 2019 các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Căn cứ vào đặc điểm tình hình, để đảm bảo cho Công ty vẫn giữ vững ổn định và phát triển bền vững như những năm trước đây, HĐQT đã hoạch định kế hoạch năm 2020 và những năm tiếp theo như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Doanh thu: 139.101 triệu đồng, tăng 9,5% so với thực hiện năm 2019.
- Lợi nhuận: 13.910 triệu đồng, tăng 8,2% so với thực hiện năm 2019.
- Nộp ngân sách: 13.313 triệu đồng, tăng 11,0% so với thực hiện năm 2019.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 10%, bằng thực hiện năm 2019.

2. Kế hoạch đầu tư mở rộng phát triển trong năm 2020 và những năm tiếp theo. Công ty tiến hành thực hiện các dự án đầu tư để mở rộng thị trường, ngành nghề kinh doanh như:

- Tiếp tục thực hiện đầu tư dự án An viên Thiên đường.
- Đầu tư dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy XLCTR thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận.
- Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân bón hữu cơ R3, liên danh với Công ty TNHH TM-SX R3.
- Dự án Nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.
- Dự án Sản xuất gạch đá mài Terrazzo đơn màu, đa màu.

Ngoài thực hiện các dự án nêu trên, nhằm phát triển mở rộng sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo, trong năm 2020 Công ty tiến hành lập thủ tục đầu tư 05 dự án:

- Dự án Lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy XLCTR thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư Vườn ươm thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).
- Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.
- Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.

3. Đầu tư trang thiết bị, đáp ứng nhiệm vụ, yêu cầu sản xuất kinh doanh.

4. Tích cực nghiên cứu, đổi mới phương pháp làm việc, xây dựng những giải pháp kinh doanh mới, tinh gọn bộ máy nhân sự, khoán lương cho người lao động theo công việc đảm nhận, nhằm nâng cao thu nhập, nâng cao hiệu quả kinh doanh, tối ưu năng suất lao động.

5. Triển khai, xây dựng và áp dụng hệ thống Quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, góp phần nâng cao và kiểm soát công tác bảo vệ môi trường.

Phát huy những thành quả đạt được, với tinh thần trách nhiệm cao của Ban lãnh đạo Công ty, cùng với sự tin nhiệm của các cổ đông, nhà đầu tư, quý khách hàng, sự đồng hành của tập thể CB.VC-NLĐ sẽ là động lực lớn giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn, phát huy tiềm năng sẵn có, nắm bắt cơ hội mới để đưa Công ty ngày càng phát triển.

Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn trân trọng nhất đến Quý cổ đông, Nhà đầu tư, Quý khách hàng, tập thể CB.VC-NLĐ Công ty đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong những năm qua. Kính chúc quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng trong năm 2019 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Lưu VT, T.ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lâm Hữu Tùng



BAN KIỂM SOÁT

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 03 năm 2020

SỐ: 01/BC.BKS-CTĐT

**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
NĂM 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đã được thông qua theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổ chức vào ngày 18/04/2019.

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Cơ cấu thành viên của Ban Kiểm soát

- Võ Thị Phương Ngân - Trưởng ban
- Huỳnh Thị Thùy Trang - Thành viên
- Trần Tuyết Nương - Thành viên

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm 2019.

- Xem xét và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2019.

- Xem xét kiểm tra việc thực hiện công tác đầu tư của các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư trong năm 2019.

II. Kết quả hoạt động

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp (01 cuộc họp ĐHĐCĐ, 04 cuộc họp HĐQT). Ban hành 03 nghị quyết (01 nghị quyết của ĐHĐCĐ, 02 nghị quyết của HĐQT), 07 quyết định và 02 công văn. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm là phù hợp với quy định pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và phối hợp cùng Ban điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

- Trong năm 2019, HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT như sau:

+ Quỹ tiền lương người quản lý năm 2019 là: 3.025.165.002 đồng. Trong đó:

▪ Tiền lương Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách đã chi là: 627.840.000 đồng. Tiền lương còn lại chưa chi 156.960.000 đồng.

▪ Tiền lương Ban Tổng Giám đốc đã chi là: 1.138.901.078 đồng. Tiền lương còn lại chưa chi là 284.723.908 đồng.

▪ Tiền lương Kế toán trưởng đã chi là: 296.800.518 đồng. Tiền lương còn lại chưa chi là 74.199.498 đồng.

▪ Tiền lương Giám đốc công ty con đã chi là: 211.200.000 đồng. Tiền lương còn lại chưa chi là 52.800.000 đồng.

▪ Tiền lương Phó giám đốc Công ty con đã chi là: 145.392.000 đồng. Tiền lương còn lại chưa chi là 36.348.000 đồng.

▪ Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty (không chuyên trách) đã chi: 276.000.000 đồng.

Dự kiến sẽ chi các khoản tiền lương còn lại sau khi tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

+ Trong năm 2019, HĐQT đã ban hành một số Quyết định về thay đổi nhân sự Công ty như sau:

▪ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đồng chí Vương Văn Việt (nghỉ hưu theo chế độ)

▪ Bỏ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Đậu Đức Hiền

▪ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đồng chí Đoàn Thị Bích Nga (nghỉ hưu theo chế độ)

+ Ngoài ra, trong năm 2019 HĐQT đã thông qua Quyết định ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty, giúp công tác công bố thông tin được kịp thời, hiệu quả.

2. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019

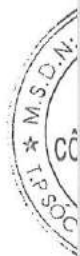
2.1 Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ là tổ chức kiểm toán được Bộ Tài Chính chấp thuận cho thực hiện kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng ban hành kèm theo Quyết định số 2358/QĐ-BTC ngày 13/11/2019.

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty: Báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

- Ban Kiểm soát đã xem xét Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm 2019, thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và



các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính. Báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

2.2 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2019)		
A - Tài sản ngắn hạn	130.818.290.124	161.690.912.783
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.952.338.360	30.884.109.658
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.900.000.000	5.835.415.786
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	77.549.702.843	90.927.934.490
- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	47.630.744.338	67.016.951.745
- Trả trước cho người bán ngắn hạn	26.247.672.543	20.547.033.218
- Phải thu ngắn hạn khác	3.671.285.962	3.363.949.527
4. Hàng tồn kho	32.828.738.118	33.720.365.571
5. Tài sản ngắn hạn khác	587.510.803	323.087.278
- Chi phí trả trước ngắn hạn	583.546.186	323.087.278
- Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	3.964.617	0
B - Tài sản dài hạn	77.509.711.712	76.207.971.859
1. Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2. Tài sản cố định	68.356.931.620	61.763.787.755
3. Bất động sản đầu tư	0	0
4. Tài sản dở dang dài hạn	21.369.000	4.918.609.276
5. Đầu tư tài chính dài hạn	0	0
6. Tài sản dài hạn khác	9.131.411.092	9.525.574.828
Tổng cộng tài sản	<u>208.328.001.836</u>	<u>237.898.884.642</u>
C - Nợ phải trả	142.632.067.224	180.709.355.703
I. Nợ ngắn hạn	123.760.614.955	164.478.567.361
1. Phải trả người bán ngắn hạn	11.446.933.471	10.710.984.362

2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	57.041.267.498	75.675.148.375
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	8.760.443.837	12.769.381.818
4. Phải trả người lao động	3.886.850.044	1.438.464.755
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	610.935.120	467.316.400
6. Phải trả ngắn hạn khác	11.908.365.802	32.108.672.295
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	27.363.943.598	28.599.843.917
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.741.875.585	2.708.755.439
II. Nợ dài hạn	18.871.452.269	16.230.788.342
D - Vốn chủ sở hữu	65.695.934.612	57.189.528.939
I. Vốn chủ sở hữu	65.695.934.612	57.189.528.939
1. Vốn góp của chủ sở hữu	56.000.000.000	56.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	923.194.250	423.842.780
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	923.194.250	423.842.780
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.849.546.112	341.843.379
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
Tổng cộng nguồn vốn	<u>208.328.001.836</u>	<u>237.898.884.642</u>
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	NĂM 2019	NĂM 2018
1. Tổng doanh thu và thu nhập	127.054.898.527	114.350.259.729
<i>Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD và tài chính</i>	127.046.863.527	114.335.655.730
2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	114.203.074.940	104.609.282.799
<i>Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD và tài chính</i>	113.747.626.175	104.423.982.184
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13.299.237.352	9.911.673.546
4. Lợi nhuận trước thuế	12.851.823.587	9.740.976.930
5. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.412.912.268	1.264.121.329
6. Lợi nhuận sau thuế	11.438.911.319	8.476.855.601

2.3. Phương án phân phối lợi nhuận

CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1. Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	11.438.911.319
2. Trích lập các quỹ	5.159.403.282

-Quỹ đầu tư phát triển (5% LN sau thuế)	571.945.566
-Quỹ dự phòng rủi ro (5% LN sau thuế)	571.945.566
-Quỹ thưởng Ban điều hành (1,5 tháng lương bình quân)	409.962.500
-Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng tiền lương bình quân)	3.605.549.650
3. Tỷ lệ chi trả cổ tức	10%
4. Cổ tức	5.600.000.000
5. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	679.508.037

Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ và chi cổ tức theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2019. Trong đó:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi tăng 1.401.849.883 đ so với kế hoạch.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức đề ra là 8,5%, nhưng Công ty đã vượt kế hoạch chi trả cổ tức theo tỷ lệ 10%.

2.4 Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019

Chỉ tiêu	2018	2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,98	1,06
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,78	0,79
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Tỷ số Nợ/Tổng tài sản	75,96%	68,47%
+ Tỷ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	315,99%	217,11%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	-	-
+ Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân	0,53	0,56
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần		
+ Tỷ suất LNST/ Vốn CSH bình quân	7,45%	9,10%

+ Tỷ suất LNST/Tổng TS bình quân	14,41%	18,66%
+ Tỷ suất LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	4,29%	5,14%
	8,71%	10,58%

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019

Nhìn chung trong năm 2019, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng, ban, đơn vị đã nghiêm túc thực hiện nội dung của các Nghị quyết đề ra, cụ thể như sau:

- Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019

Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban Kiểm soát chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ là đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính chấp thuận cho thực hiện kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

- Đã hoàn chỉnh việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng gồm 21 chương, 56 điều.

- Đã ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng gồm 9 chương, 64 điều.

4. Kết quả việc thực hiện đầu tư, mua sắm tài sản của Công ty năm 2019

4.1 Đầu tư xây dựng cơ bản

- Nhà để xe chuyên dùng Xí nghiệp Môi trường:

Giá trị đầu tư : 435.181.818đ.

- Mái che hồ chứa bùn khu công nghiệp tại Nhà máy Xử lý chất thải rắn:

Giá trị đầu tư: 295.090.909đ

- Đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu:

Trong năm 2019, Cửa hàng xăng dầu đã được đầu tư và đưa vào khai thác tháng 7/2019. Giá trị đầu tư: 1.579.430.220đ

- Dự án xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại) tại khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận tỉnh Sóc Trăng



Về thủ tục đầu tư, UBND tỉnh đã ban hành QĐ số 3545/QĐ-UBND, ngày 09/12/2019 v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu xử lý rác thải thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận, tỉnh Sóc Trăng, tỷ lệ 1/500 để bổ sung dự án xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại)

Công ty đã gửi bổ sung hồ sơ, Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch cho đơn vị Tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (DTM) cho dự án là Công ty TNHH Môi trường Thuận Phước để phối hợp, hoàn thiện DTM để trình Bộ Tài Nguyên và Môi trường thẩm định (lần 2). Hiện đơn vị tư vấn đang triển khai lập lại DTM cho dự án.

- Dự án An viên thiên đường Sóc Trăng: Do tiến độ khai thác còn chậm nên năm 2019 Công ty chưa thực hiện đầu tư các hạng mục còn lại của giai đoạn 1 và các hạng mục mới của giai đoạn 2.

4.2 Mua sắm tài sản cố định:

Tổng giá trị tài sản trang bị trong năm: 4.412.779.599đ

- Tài sản máy móc thiết bị: 878.688.690đ

- Tài sản phương tiện vận tải, xe chuyên dùng: 3.534.090.909đ

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định cho Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chuyên môn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, báo cáo, chứng từ ... phục vụ cho công tác giám sát, kiểm tra của Ban Kiểm soát và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định Điều lệ Công ty.

III. Kiến nghị của Ban Kiểm soát

- Đề nghị Công ty quan tâm công tác thu hồi công nợ của các đơn vị, nhất là theo dõi việc thực hiện theo Công văn số 2388/STC-TCDN đề nghị Công ty CP Cấp nước Sóc Trăng phải chuyển trả số tiền thu dịch vụ thoát nước năm 2018 cho Công ty dứt điểm trong quý III/2019 để có nguồn vốn xoay vòng, phục vụ cho

hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhưng đến nay Công ty CP Cấp nước Sóc Trăng vẫn chưa trả chuyển trả hết số tiền nêu trên.

- Kiến nghị Ban quản lý dự án nhà máy xử lý chất thải rắn TPST và các vùng lân cận thuộc tỉnh Sóc Trăng và Ban quản lý dự án thoát nước và xử lý nước thải TPST cần đẩy nhanh tiến độ quyết toán 2 dự án do đã trễ thời hạn quyết toán theo quy định.

- Kiến nghị các đơn vị bám sát các quy chế và quy trình trong việc thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được tuân thủ tốt.

- Kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc có chính sách đào tạo, học tập nâng cao trình độ chuyên môn cho các bộ phận nghiệp vụ để Công ty hoạt động hiệu quả hơn. Đặc biệt là các kỹ sư cần thể hiện được nhiều ý tưởng mới, các thiết kế cần nhiều sự sáng tạo, cập nhật công nghệ mới để phù hợp với xu hướng hiện nay.

- Kiến nghị Ban Tổng Giám đốc Công ty quan tâm đến các lĩnh vực đầu tư mới (nếu có) để có kế hoạch đẩy nhanh tiến độ, ưu tiên triển khai các dự án đầu tư mang lại hiệu quả sớm và an toàn cho nguồn vốn của Công ty. Có giải pháp chiến lược cụ thể để phát triển kinh doanh của Công ty nhất là đối với các hạng mục đầu tư đã và đang hoạt động nhưng khai thác chậm, chưa mang lại hiệu quả cao về lợi nhuận mong đợi như: An viên thiên đường, sản xuất gạch,....

- Nhanh chóng hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Công ty theo hướng tinh gọn nhưng hiệu quả, có như vậy Công ty mới ổn định và phát triển.

IV. Phương hướng nhiệm vụ năm 2020

- Xem xét kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và năm cùng với việc kiểm tra tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán và công tác khác theo chức năng, quyền hạn của Ban Kiểm soát.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc thực hiện công tác đầu tư của các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư năm 2020.

- Kiểm soát công tác đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty trong năm 2020.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Thư ký Cty

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Thị Phương Ngân

0172
ĐỒNG
PH
TRINH
C TR
NG -



Số: 01/TT.BKS-CTĐT

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: - Hội đồng quản trị

- Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

- Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng hợp với các quy định của pháp luật, Ban Kiểm soát (BKS) kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) Công ty trong năm tài chính 2020 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC của công ty trong năm tài chính 2020 phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập được Bộ Tài Chính chấp thuận cho thực hiện kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ.

- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát:

156
TY
AN
ĐÔ
TR
ANG
T.SÓC

- Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 1, BKS kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán:

+ Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ

+ Mã số thuế: 0300449815-003

+ Địa chỉ: I5-13 đường Võ Nguyên Giáp, P.Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ là đơn vị kiểm toán độc lập được Bộ Tài Chính chấp thuận cho thực hiện kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng ban hành kèm theo Quyết định số số 2358/QĐ-BTC ngày 13/11/2019 của Bộ Tài chính. Đây cũng là đơn vị kiểm toán đã có kinh nghiệm kiểm toán các doanh nghiệp cùng ngành và đã thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty năm 2018 và 2019, đội ngũ kiểm toán có trình độ cao, có sự hiểu biết và nắm bắt nhất định tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng.

Kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng./.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Thị Phương Ngân



TỜ TRÌNH

V/v Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: - **Hội đồng quản trị.**
- **Đại hội đồng cổ đông.**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2019;
- Căn cứ nhu cầu hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Để mở rộng phạm vi hoạt động, ngành nghề kinh doanh của Công ty, nhằm tăng trưởng lợi nhuận, đáp ứng kỳ vọng của Cổ đông và các Nhà đầu tư. Kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

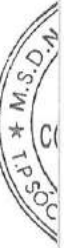
1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty bao gồm:

Stt	Nội dung
1	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ.
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hoá chất khác sử dụng trong nông nghiệp.</i>
3	Bán lẻ hàng hoá mới trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: Bán lẻ phân bón.</i>
4	Sản xuất điện. <i>Chi tiết: Điện mặt trời.</i>
5	Truyền tải và phân phối điện.
6	Sản xuất, kinh doanh ruồi lính đen và các sản phẩm từ ruồi lính đen.
7	Sản xuất, kinh doanh trùn quế và các sản phẩm từ trùn quế.

2. Kính trình HĐQT trình ĐHĐCĐ:


- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng và việc sửa đổi Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung ngành nghề kinh doanh được bổ sung.

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ trì tổ chức triển khai, chuẩn bị hồ sơ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định.




- Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoàn thiện, ký ban hành bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Công ty phù hợp quy định của pháp luật.

Kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình. 

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT 

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lâm Hữu Hùng

2
C
C
N
S
/



Sóc Trăng, ngày 15 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

PHẦN I: KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- 1. Thời gian:** Lúc 7 giờ 30 phút, thứ hai, ngày 15 tháng 6 năm 2020.
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. Số 422 Quốc lộ 1A Khóm 5, Phường 2, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.

3. Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự:

** Đại biểu khách mời gồm có:*

-
-
-

** Về phía Công ty có:*

-
-
-

Và Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

4. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Hội đồng quản trị giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1., Trưởng ban;
2., Thành viên;
3., Thành viên;
4., Thành viên;
5., Thành viên.

Bà - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông, cụ thể:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc

00172
CÔNG
CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH
ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Trăng do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày là cổ đông, tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết là 5.600.000 cổ phần.

- Đến 8 giờ 00 phút ngày 15/6/2020, tổng số cổ đông và người được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội là đại biểu, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Theo Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

5. Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

Cuộc họp HĐQT ngày 03/4/2020 đã thống nhất giới thiệu

a) Đoàn Chủ tọa gồm:

.....
.....
.....
.....
.....

Đại hội thống nhất thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%.

b) Ban Thư ký gồm:

1.	Trưởng ban
2.	Thành viên

Đại hội thống nhất thông qua danh sách Ban Thư ký với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%.

c) Ban Kiểm phiếu gồm:

1.	Trưởng ban
2.	Thành viên
3.	Thành viên
4.	Thành viên
5.	Thành viên

Đại hội thống nhất thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%.

6. Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội

- Ông –, trình bày Quy chế tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020, Chương trình Đại hội và xin ý kiến Đại hội.
- Đại hội thống nhất thông qua Quy chế tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020 và Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày lần lượt các nội dung Báo cáo và Tờ trình:

1. Bà –, trình bày Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
2. Ông trình bày Báo cáo Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo.
3. Bà –, trình bày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019.
4. Bà –, trình bày Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp.
5. Ông – Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2020.
6. Bà – Trưởng Ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
7. Bà – Trưởng Ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Tờ trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020.
8. Bà – trình bày Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

.....
.....
.....

PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

- Ông – Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Điều 9 của Quy chế tổ chức Đại hội và hướng dẫn Đại hội cách biểu quyết.
- Ông – Thành viên HĐQT thông qua 08 nội dung để Đại hội biểu quyết.



- Ông – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả 08 nội dung vừa biểu quyết tại Đại hội. Cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 (số liệu tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ):

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Tổng doanh thu và thu nhập	127.054.898.527
2	Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	114.203.074.940
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13.299.237.352
4	Lợi nhuận trước thuế	12.851.823.587
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.412.912.268
6	Lợi nhuận sau thuế	11.438.911.319

1.2 Chỉ tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức:



STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Vốn điều lệ	56.000.000.000
2	Tổng doanh thu	139.101.295.213
3	Tổng chi phí	125.191.165.692
4	Lợi nhuận trước thuế	13.910.129.521
5	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu trước thuế (%)	10,00
6	Lợi nhuận sau thuế	11.448.103.617
7	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu sau thuế (%)	8,2
8	Trích lập các quỹ	3.800.240.361
	- Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)	572.405.181
	- Quỹ dự phòng rủi ro (5% lợi nhuận sau thuế)	572.405.181
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	419.330.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng tiền lương bình quân)	2.236.100.000
9	Chia cổ tức	5.600.000.000
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	10
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	2.047.863.256
12	Tổng số lao động (người)	379
13	Lương bình quân (đồng/người/tháng)	5.900.000
14	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.896.667
15	Nộp ngân sách	13.313.439.265

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu theo tình hình thực tế của Công ty (khi cần thiết), báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ tiếp theo.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

2. Thông qua Báo cáo Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo.

2.1 Các dự án ưu tiên đầu tư trong năm 2020. Tổng giá trị đầu tư các dự án năm 2020 dự kiến là 23.220.000.000 đồng:

2.1.1 Dự án An viên Thiên đường Sóc Trăng.

- Giá trị đầu tư: 2,5 tỷ đồng.

- Nguồn vốn: Vốn của Công ty và vốn vay.

2.1.2 Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

- Công suất thiết kế: 200 m³/ngày đêm.

- Tổng mức đầu tư dự kiến: Từ 5 tỷ - 19,95 tỷ đồng (tùy thuộc vào công nghệ xử lý).

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty, vốn ngân sách hoặc hợp tác công tư.

2.1.3 Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân bón hữu cơ R3.

Hình thức đầu tư: Liên danh với Công ty TNHH TM-SX R3.

2.1.4 Dự án Nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.

- Tổng kinh phí đầu tư: 453 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty.

2.1.5 Dự án sản xuất gạch đá mài Terrazzo đơn màu, đa màu.

- Tổng giá trị đầu tư (thiết bị, máy móc): 308 triệu đồng.

- Công suất: 100 m²/ngày.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty.

2.2 Chuẩn bị thủ tục đầu tư các dự án trong năm 2020 và những năm tiếp theo, bao gồm:

2.2.1 Dự án Lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

2.2.2 Dự án đầu tư Vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

2.2.3 Dự án đầu tư chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).

2.2.4 Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.

2.2.5 Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.

(Chi tiết cụ thể theo Báo cáo số 16/BC-CTĐT ngày 06/3/2020)

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu theo tình hình thực tế của Công ty (khi cần thiết), báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ tiếp theo.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 như sau:

2.1 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019:

DVT: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
I. Tài sản ngắn hạn	130.818.290.124	161.690.912.783
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.952.338.360	30.884.109.658
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.900.000.000	5.835.415.786
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	77.549.702.843	90.927.934.490
4. Hàng tồn kho	32.828.738.118	33.720.365.571
5. Tài sản ngắn hạn khác	587.510.803	323.087.278
II. Tài sản dài hạn	77.509.711.712	76.207.971.859
1. Tài sản cố định	68.356.931.620	61.763.787.755
2. Tài sản dở dang dài hạn	21.369.000	4.918.609.276
3. Tài sản dài hạn khác	9.131.411.092	9.525.574.828
Tổng cộng tài sản	<u>208.328.001.836</u>	<u>237.898.884.642</u>
III. Nợ phải trả	142.632.067.224	180.709.355.703
1. Nợ ngắn hạn	123.760.614.955	164.478.567.361
2. Nợ dài hạn	18.871.452.269	16.230.788.342
IV. Vốn chủ sở hữu	65.695.934.612	57.189.528.939
1. Vốn góp của chủ sở hữu	56.000.000.000	56.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	923.194.250	423.842.780
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	923.194.250	423.842.780
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.849.546.112	341.843.379
Tổng cộng nguồn vốn	<u>208.328.001.836</u>	<u>237.898.884.642</u>

2.2 Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019:

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 11.438.911.319 đồng, được phân phối như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
-----	----------	---------

		(đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	11.438.911.319
2	Đề nghị trích lập các quỹ	5.159.403.282
	- Quỹ đầu tư phát triển (5% LN sau thuế)	571.945.566
	- Quỹ dự phòng rủi ro (5% LN sau thuế)	571.945.566
	- Quỹ thưởng Ban điều hành (1,5 tháng lương bình quân)	409.962.500
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng tiền lương bình quân)	3.605.549.650
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức	10%
4	Cổ tức	5.600.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	679.508.037

ĐHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo thực hiện việc trích lập các quỹ, xác định thời điểm và thủ tục chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền cho cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

4. Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và người điều hành doanh nghiệp.

4.1 Thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019:

- Tổng quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Giám đốc công ty con là 3.025.165.002 đồng.

- Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty và Kiểm soát viên công ty con (không chuyên trách): 312.348.000 đồng.

4.2 Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp:

- Tổng quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Giám đốc công ty con là 2.994.640.000 đồng.

- Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty và Kiểm soát viên công ty con (không chuyên trách): 408.348.000 đồng.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2020.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

6. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

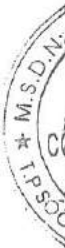
ĐHĐCĐ quyết định việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo đề nghị của Trưởng ban kiểm soát, để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng theo quy định của pháp luật và giao cho Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn là:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ.

- Mã số thuế: 0300449815-003.

- Địa chỉ: I5-13 đường Võ Nguyên Giáp, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ.

*** Kết quả biểu quyết:**



- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

8. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- ĐHĐCĐ thống nhất bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng và việc sửa đổi Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung ngành nghề kinh doanh được bổ sung, bao gồm:

STT	Nội dung
1	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ.
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hoá chất khác sử dụng trong nông nghiệp.</i>
3	Bán lẻ hàng hoá mới trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: Bán lẻ phân bón.</i>
4	Sản xuất điện. <i>Chi tiết: Điện mặt trời.</i>
5	Truyền tải và phân phối điện
6	Sản xuất, kinh doanh ruồi lính đen và các sản phẩm từ ruồi lính đen.
7	Sản xuất, kinh doanh trùn quế và các sản phẩm từ trùn quế.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ trì tổ chức triển khai, chuẩn bị hồ sơ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định.

- ĐHĐCĐ giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoàn thiện, ký ban hành bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Công ty phù hợp quy định của pháp luật.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Bà thay mặt Ban Thư ký Đại hội thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

2. Bà thay mặt Ban Thư ký Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Cổ đông biểu quyết tán thành: cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không tán thành: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

- Cổ đông biểu quyết không có ý kiến: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và ủy quyền tại đại hội.

PHẦN VI: TỔNG KẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông thay mặt Đoàn Chủ tọa phát biểu tổng kết, bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Biên bản được lập xong lúc phút, ngày 15/6/2020./.

TM. BAN THƯ KÝ

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

Huỳnh Đắc Mộng Thảo

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

1	Vốn điều lệ	56.000.000.000
2	Tổng doanh thu	139.101.295.213
3	Tổng chi phí	125.191.165.692
4	Lợi nhuận trước thuế	13.910.129.521
5	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu trước thuế (%)	10,00
6	Lợi nhuận sau thuế	11.448.103.617
7	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu sau thuế (%)	8,2
8	Trích lập các quỹ	3.800.240.361
	- Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế)	572.405.181
	- Quỹ dự phòng rủi ro (5% lợi nhuận sau thuế)	572.405.181
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	419.330.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng tiền lương bình quân)	2.236.100.000
9	Chia cổ tức	5.600.000.000
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	10
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	2.047.863.256
12	Tổng số lao động (người)	379
13	Lương bình quân (đồng/người/tháng)	5.900.000
14	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.896.667
15	Nộp ngân sách	13.313.439.265



ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu theo tình hình thực tế của Công ty (khi cần thiết), báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ tiếp theo.

Điều 2. Thông qua Báo cáo Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo.

1. Các dự án ưu tiên đầu tư trong năm 2020. Tổng giá trị đầu tư các dự án năm 2020 dự kiến là 23.220.000.000 đồng:

1.1 Dự án An viên Thiên đường Sóc Trăng.

- Giá trị đầu tư: 2,5 tỷ đồng.

- Nguồn vốn: Vốn của Công ty và vốn vay.

1.2. Dự án Trạm xử lý nước rỉ rác tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

- Công suất thiết kế: 200 m³/ngày đêm.

- Tổng mức đầu tư dự kiến: Từ 5 tỷ - 19,95 tỷ đồng (tùy thuộc vào công nghệ xử lý).

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty, vốn ngân sách hoặc hợp tác công tư.

1.3. Dự án Sản phẩm thử nghiệm phân bón hữu cơ R3.

Hình thức đầu tư: Liên danh với Công ty TNHH TM-SX R3.

1.4. Dự án Nuôi ruồi lính đen xử lý rác hữu cơ.

- Tổng kinh phí đầu tư: 453 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty.

1.5 Dự án sản xuất gạch đá mài Terrazzo đơn màu, đa màu.

- Tổng giá trị đầu tư (thiết bị, máy móc): 308 triệu đồng.

- Công suất: 100 m²/ngày.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty.

2. Chuẩn bị thủ tục đầu tư các dự án trong năm 2020 và những năm tiếp theo:

2.1 Dự án Lò đốt rác sinh hoạt tại Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng.

2.2 Dự án đầu tư Vườn ươm thành phố Sóc Trăng.

2.3 Dự án đầu tư chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại).

2.4 Dự án đầu tư Trạm trung chuyển rác thành phố Sóc Trăng.

2.5 Dự án đầu tư Công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2020 và chủ trương đầu tư các dự án những năm tiếp theo được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh một số chỉ tiêu theo tình hình thực tế của Công ty (khi cần thiết), báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ tiếp theo.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 như sau:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019:

DVT: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
I. Tài sản ngắn hạn	130.818.290.124	161.690.912.783
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.952.338.360	30.884.109.658
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.900.000.000	5.835.415.786
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	77.549.702.843	90.927.934.490
4. Hàng tồn kho	32.828.738.118	33.720.365.571
5. Tài sản ngắn hạn khác	587.510.803	323.087.278
II. Tài sản dài hạn	77.509.711.712	76.207.971.859
1. Tài sản cố định	68.356.931.620	61.763.787.755

2. Tài sản dở dang dài hạn	21.369.000	4.918.609.276
3. Tài sản dài hạn khác	9.131.411.092	9.525.574.828
Tổng cộng tài sản	<u>208.328.001.836</u>	<u>237.898.884.642</u>
III. Nợ phải trả	142.632.067.224	180.709.355.703
1. Nợ ngắn hạn	123.760.614.955	164.478.567.361
2. Nợ dài hạn	18.871.452.269	16.230.788.342
IV. Vốn chủ sở hữu	65.695.934.612	57.189.528.939
1. Vốn góp của chủ sở hữu	56.000.000.000	56.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	923.194.250	423.842.780
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	923.194.250	423.842.780
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7.849.546.112	341.843.379
Tổng cộng nguồn vốn	<u>208.328.001.836</u>	<u>237.898.884.642</u>

2. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019:

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 11.438.911.319 đồng, được phân phối như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối	11.438.911.319
2	Đề nghị trích lập các quỹ	5.159.403.282
	- Quỹ đầu tư phát triển (5% LN sau thuế)	571.945.566
	- Quỹ dự phòng rủi ro (5% LN sau thuế)	571.945.566
	- Quỹ thưởng Ban điều hành (1,5 tháng lương bình quân)	409.962.500
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng tiền lương bình quân)	3.605.549.650
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức	10%
4	Cổ tức	5.600.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	679.508.037

ĐHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo thực hiện việc trích lập các quỹ, xác định thời điểm và thủ tục chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền cho cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp với các nội dung chính như sau:

1. Thực hiện tiền lương, thù lao năm 2019:

- Tổng quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Giám đốc công ty con là 3.025.165.002 đồng.

- Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty và Kiểm soát viên công ty con (không chuyên trách): 312.348.000 đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký và Người điều hành doanh nghiệp:

- Tổng quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Giám đốc công ty con là 2.994.640.000 đồng.

- Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty và Kiểm soát viên công ty con (không chuyên trách): 408.348.000 đồng.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2020.

Điều 6. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

DHĐCĐ quyết định việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo đề nghị của Trưởng ban kiểm soát, để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng theo quy định của pháp luật và giao cho Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn là:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Cần Thơ.
- Mã số thuế: 0300449815-003.
- Địa chỉ: I5-13 đường Võ Nguyên Giáp, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ.

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

DHĐCĐ thống nhất bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng và việc sửa đổi Điều lệ của Công ty tương ứng với nội dung ngành nghề kinh doanh được bổ sung, bao gồm:

STT	Nội dung
1	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ.
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hoá chất khác sử dụng trong nông nghiệp.</i>
3	Bán lẻ hàng hoá mới trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Chi tiết: Bán lẻ phân bón.</i>

4	Sản xuất điện. <i>Chi tiết: Điện mặt trời.</i>
5	Truyền tải và phân phối điện
6	Sản xuất, kinh doanh ruồi lính đen và các sản phẩm từ ruồi lính đen.
7	Sản xuất, kinh doanh trùn quế và các sản phẩm từ trùn quế.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ trì tổ chức triển khai, chuẩn bị hồ sơ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định.

- ĐHĐCĐ giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoàn thiện, ký ban hành bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Công ty phù hợp quy định của pháp luật.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng biểu quyết thông qua vào ngày 15/6/2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website Cty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Các đ/vị trực thuộc Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

